TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CL** TỈNH BT	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 408/2023/QĐST-HNGĐ

CL, ngày 28 tháng 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 404/2023/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị H - sinh năm 1965; địa chỉ: 239/13 ấp LV, xã TTh, huyện CL, tỉnh BT.

Bị đơn: Ông Trần Văn Đ - sinh năm 1964; địa chỉ: 239/13 ấp LV, xã TTh, huyện CL, tỉnh BT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Phạm Thị H với ông Trần Văn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: bà Phạm Thị H và ông Trần Văn Đ không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

Về con chung: bà Phạm Thị H và ông Trần Văn Đ có 04 người con chung tên: Trần Thị T - sinh ngày 10/11/1982, Trần Thị Th1 - sinh ngày 01/01/1983, Trần Thị TE1 - sinh ngày 20/3/1993, Trần Thị TE2 - sinh ngày

20/8/1997. Tất cả đã trưởng thành, đã lập gia đình riêng, có khả năng nuôi sống bản thân nên ông Đ và bà bà H không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về tài sản chung: bà Phạm Thị H và ông Trần Văn Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: bà Phạm Thị H và ông Trần Văn Đ khai không có nợ chung và không có ai yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí dân sự sơ thẩm: 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Bà Phạm Thị H tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền bà H đã nộp tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo biên lai số 0001250 ngày 04/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CL được khấu trừ sang tiền án. Hoàn trả lại cho bà H số tiền chênh lệch còn lại là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện CL;
- Chi cục THADS huyện CL;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN
Đã ký tên và đóng dấu